

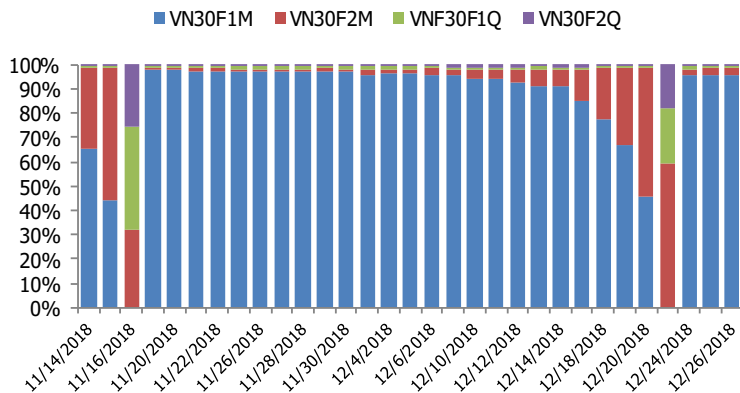
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	22	863	1.05
VN30F1902	21/02/2019	57	863.7	5.19
VN30F1903	21/03/2019	85	864	8.78
VN30F1906	20/06/2019	176	864	21.55

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sự thiếu vắng những thông tin hỗ trợ, trong khi nhà đầu tư chọn cách đứng ngoài quan sát khiến VN-Index đóng cửa có thêm một phiên mất điểm, qua đó kéo dài chuỗi giảm điểm liên tiếp lên số 10. Chốt phiên, Vn-Index giảm 6,19 điểm (-0,69%) xuống 891,75 điểm; Hnx-Index giảm 0,16 điểm (-0,16%) xuống 102,28 điểm. Các Bluechips như BVH, GAS, DHG, VHM, VRE,...đồng loạt giảm mạnh, xóa tan nỗ lực của VJC, SAB hay các cổ phiếu ngân hàng VCB, TPB, HDB. Nhóm dầu khí chịu áp lực bán mạnh nhất chiều nay với nhiều mã giảm sâu. Thanh khoản thị trường vẫn ở mức rất thấp với giá trị khớp lệnh 3 sàn vốn vẹn 2.800 tỷ đồng. Điểm sáng về giao dịch đến từ khối ngoại khi họ mua ròng 127 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp.
- Xu hướng giằng co phức tạp của VN30-Index đã khiến hoạt động giao dịch trong phiên gặp nhiều khó khăn. Biên độ dao động của VN30F1901 đạt 3-4 điểm trong phần lớn thời gian giao dịch cũng là một nhân tố khiến hoạt động trading trong phiên không có nhiều sự hấp dẫn. Biên độ chỉ được nới rộng về cuối phiên trước áp lực bán mạnh trên thị trường cơ sở. Tuy nhiên với diễn biến hồi phục mạnh của các thị trường chứng khoán thể giới đêm qua có thể sẽ mang lại những tín hiệu tích cực cho thị trường ngay từ đầu phiên.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tiếp tục xu hướng giảm điểm cùng khối lượng duy trì ở mức thấp dưới trung bình 20 phiên cho thấy tâm lý nhà đầu tư khá bi quan. MACD lao dốc mạnh bên dưới ngưỡng 0 nên rủi ro vẫn rất lớn. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 860-856-852 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 865-870-875 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 vượt thành công vùng kháng cự 870 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 885-890 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 868 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua vùng kháng cự 890 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 880-883 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 873 điểm.

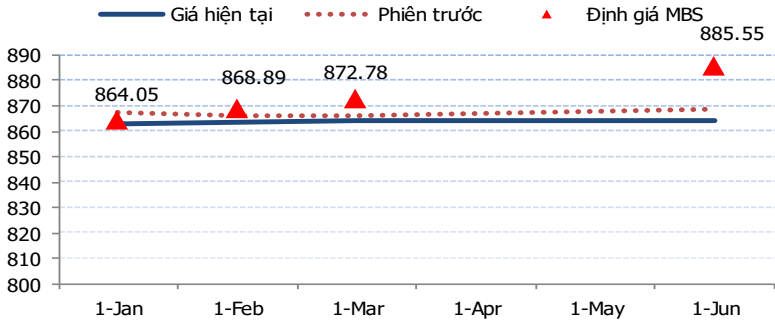
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng thị trường ngắn hạn chưa rõ ràng, do đó hoạt động nắm giữ vị thế qua đêm không được khuyến nghị.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn.

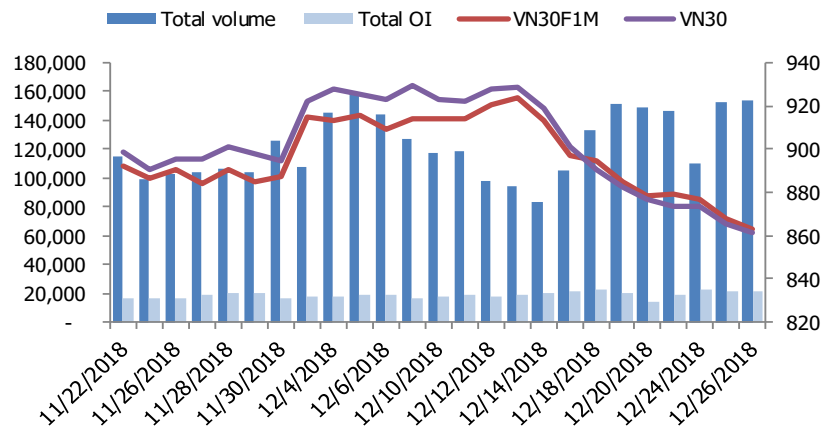
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	863	-0.54	152,700	1.20	20165	-1.95
VN30F1902	863.7	-0.27	745	- 9.70	510	-4.85
VN30F1903	864	-0.23	195	- 44.29	174	3.57
VN30F1906	864	-0.55	127	- 34.20	148	-5.13
Tổng			153,767	0.99	20,997	-2.01

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Đóng cửa một phiên giao dịch với diễn biến giằng co vẫn là chủ đạo, VN30F1901 giảm thêm 0,54% về 863 điểm, hiện đang cao hơn cơ sở 1,98 điểm. Hợp đồng tháng 2 xuống 863,7 điểm tương đương mức giảm 0,27%, chênh basis đạt +2,68 điểm. Hai mã VN30F1903 và VN30F1906 giảm lần lượt 0,23% và 0,55% cùng đạt 864 điểm. Theo đó basis hai hợp đồng này đạt +2,98 điểm.
- Thanh khoản toàn thị trường tăng nhẹ gần 1% so với phiên trước đạt 153.767 hợp đồng, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 1 đạt 152.700 hợp đồng, tăng 1,2%. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt gần 13.330,17 tỷ đồng, thay đổi nhẹ so với thành tích phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 864,05 điểm (cao hơn 1,05 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 868,89 điểm (+5,19 điểm), VN30F1903 là 872,78 điểm (+8,78 điểm) và VN30F1906 là 885,55 điểm (+21,55 điểm).

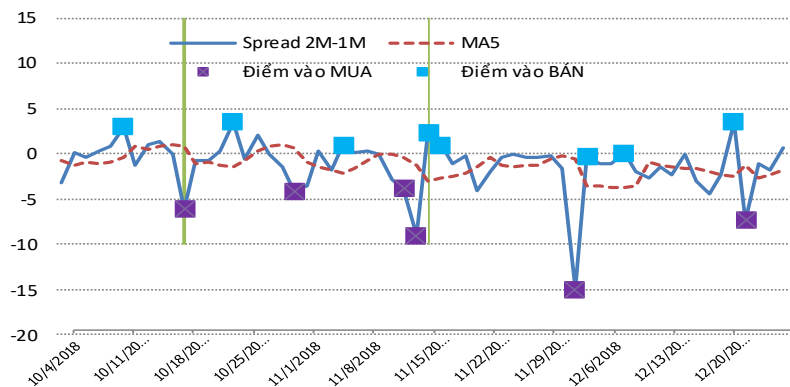
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



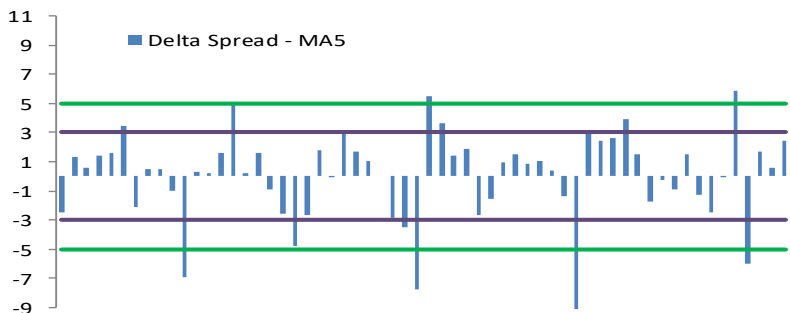
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.7	-1.7	2.4	-1.76	2.46
VN30F1Q - VN30F1M	1	-1.7	2.7	-1.58	2.58
VN30F1Q - VN30F2M	0.3	0	0.3	0.18	0.12
VN30F2Q - VN30F1M	1	1.1	-0.1	0.2	0.8
VN30F2Q - VN30F2M	0.3	2.8	-2.5	1.96	-1.66
VN30F2Q - VN30F1Q	0	2.8	-2.8	1.78	-1.78

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



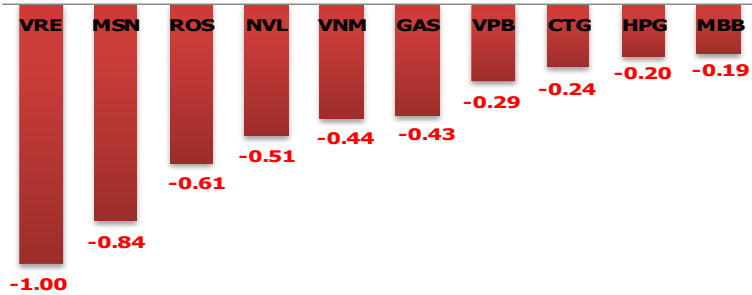
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Những phiên giao dịch giống như phiên ngày hôm nay là khá khó chịu đối với những nhà giao dịch theo trường phái spread trading. Cả 4 hợp đồng tương lai duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau và dao động trong biên độ hẹp, do đó, có rất ít cơ hội sử dụng những chiến lược giao dịch spread khác. Chốt phiên, spread hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) đang ở mức 0,7 điểm. Spread hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt 0,3 điểm trong khi spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất giảm xuống 0 điểm.
- Với chênh lệch các hợp đồng tương lai nhỏ như vậy tạo điều kiện thuận lợi nếu nhà đầu tư thực hiện các chiến lược Spread zero để phòng ngừa rủi ro biến động qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap), nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Chiến lược này giúp giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short. Tuy nhiên, thị trường cơ sở được kỳ vọng sẽ tiếp diễn xu hướng tích lũy trong những phiên giao dịch cuối cùng của năm 2018, do vậy, có khả năng trong một vài phiên tới thị trường HĐTL cũng sẽ không có nhiều biến động mạnh. Vì vậy, chiến lược spread zero cũng không mang lại nhiều lợi nhuận cho nhà đầu tư.

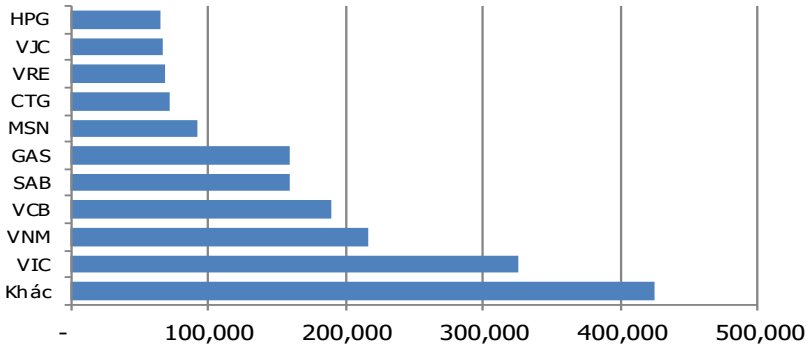
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



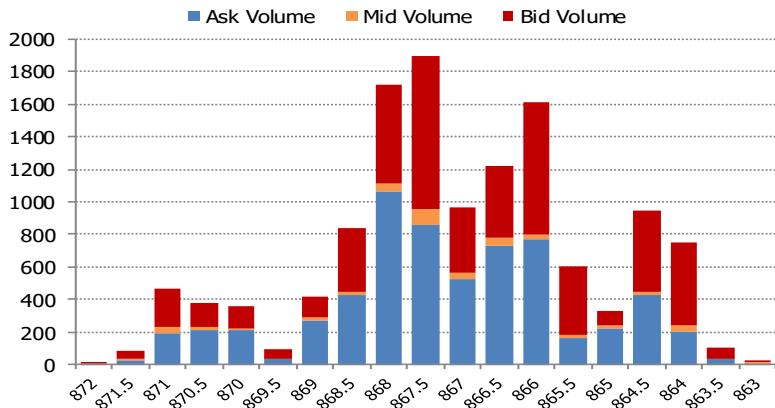
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Bước vào phiên giao dịch, tâm lý nhà đầu tư đã bớt bị ảnh hưởng từ thị trường thế giới do hôm qua thị trường chứng khoán Mỹ nghỉ Giáng sinh. Trong khi đó, thị trường châu Á mở cửa không đến nỗi tệ cũng phần nào giúp tâm lý nhà đầu tư bớt bị quan hơn. Ngay từ đầu phiên, sắc xanh đã trở lại với thị trường, nhiều cổ phiếu lớn như CTG, VCB, VJC, GAS,... đã tăng giá trở lại và góp phần giúp kéo các chỉ số lên trên mốc tham chiếu. Tuy vậy, đà hồi phục của thị trường chung ngay lập tức bị chặn lại khi vẫn nhiều cổ phiếu trụ cột giảm như HPG, MSN, SAB, ROS, VIC, VNM,...Càng về cuối phiên thị trường giao dịch theo chiều hướng tiêu cực hơn, sắc đỏ ở nhóm cổ phiếu lớn đã chiếm ưu thế hơn đáng kể và khiến các chỉ số không thể hồi phục.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 4,67 điểm (-0,54%) xuống 861,02 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 07 mã tăng/19 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 32,70 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.111 tỷ đồng.
- Điểm sáng về giao dịch đến từ khối ngoại khi họ mua ròng 127 tỷ đồng trên toàn thị trường và đây cũng là phiên mua ròng thứ 3 liên tiếp. CTD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với gần 40,55 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng của khối ngoại lần lượt là HPG (29,13 tỷ đồng), KDH (28,95 tỷ đồng), BID (16,18 tỷ đồng), MSN (14,82 tỷ đồng),...Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là CCQ khối ngoại bán ròng mạnh nhất với 22,52 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top bán ròng lần lượt là GAS (18,73 tỷ đồng), CTG (17,56 tỷ đồng), VIC (17,18 tỷ đồng), GMD (9,43 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	891.75	- 0.69	15.62	- 9.40
Dow Jones	22,878.45	4.98	14.52	- 11.84
S&P 500	2,467.70	4.96	16.05	- 12.06
Nikkei 225	19,327.06	0.89	13.39	- 15.10
Shanghai	2,498.29	- 0.26	11.74	- 24.46
DAX	10,633.82	-	11.63	- 17.68
Vàng	1,271.98	0.22	-	- 2.33
Dầu WTI	46.04	- 0.39	-	- 28.55

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Tư- 26/12/2018			
[JP] Phát biểu của Thống đốc NHTW Kuroda	Khẳng định nền kinh tế toàn cầu và Nhật Bản hiện tại đủ mạnh để trụ vững trước những biến động bên ngoài như đã bán tháo cổ phiếu trên thị trường Mỹ gần đây, căng thẳng thương mại Mỹ-Trung hay rủi ro "no-deal Brexit".		
Thứ Năm- 27/12/2018			
[JP] Tỷ lệ thất nghiệp T.11			
[US] Đơn thất nghiệp tuần			
[US] Chỉ số Tin cây Tiêu dùng T.12			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Trở lại ấn tượng sau đợt nghỉ lễ Giáng Sinh, phố Wall chứng kiến phiên tăng điểm mạnh mẽ nhất trong gần một thập kỷ. Dưới sự dẫn dắt của dòng cổ phiếu công nghệ và bán lẻ, chỉ số Dow Jones đóng cửa cao hơn 1.086,25 điểm - mức tăng cao nhất trong một phiên từng được ghi nhận - tương đương 4,98% lên hơn 22.878 điểm. Rổ cổ phiếu S&P500 chỉ có duy nhất một mã không xanh, chốt phiên chỉ số này và Nasdaq đạt tốc độ tăng tích cực nhất kể từ tháng 3/2009, lần lượt là 4,96% và 5,84%. Tất cả các thành viên của nhóm FAANG đều được cộng thêm ít nhất 6,4%, lấy lại phần nào những mất mát trong các phiên chỉnh sâu trước đó. Lợi tức trái phiếu kho bạc tăng 5 điểm phần trăm hiện đạt 2,79%.
- Dầu thô WTI tăng vọt 9,5% lên 46,59 USD/thùng là yếu tố chính kéo chứng khoán Mỹ bật lên ấn tượng sau chuỗi giảm sâu liên tiếp trước Giáng Sinh. Ở chiều ngược lại, vàng giảm nhẹ 0,2% xuống 1.268,80 USD/ounce.
- Tại châu Á, một số sàn giao dịch lớn như Hong Kong và Úc đóng cửa phiên thứ Tư hưởng ứng ngày nghỉ lễ. Nhật Bản rung lắc mạnh trong phiên trong khi Hàn Quốc và Thượng Hải đồng loạt về thấp hơn tham chiếu. Yên Nhật chấm dứt đà tăng liên tiếp 2 tuần qua, tỷ giá USD/JPY giảm 0,9% về 111,284.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Nhóm dầu khí chịu áp lực bán mạnh nhất chiều nay với nhiều mã giảm sâu như GAS, PVS, PVB, PVD, PVT...GAS đóng cửa giảm 2.800 đồng xuống 83.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tiêu cực tới trạng thái giảm điểm của chỉ số VN30. Đường giá nằm dưới các đường MA ngắn và trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI, ADX đều cho tín hiệu bán. Hỗ trợ ngắn hạn của GAS là 80.000-82.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 88.000-90.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.35	51,700	-0.58	1.16%	7.18	-0.02	9.26	1.70
CII	Construction & Materials	0.88	25,800	1.38	3.79%	29.93	0.10	77.65	1.28
CTD	Construction & Materials	1.26	158,000	0.25	0.96%	94.41	0.03	7.82	1.53
CTG	Banks	1.33	19,300	-2.03	4.44%	60.89	-0.24	9.35	1.03
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.46	75,700	-2.45	2.51%	6.50	-0.10	18.75	3.38
DPM	Chemicals	0.66	22,700	-0.22	2.22%	10.14	-0.01	15.21	1.11
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.53	41,400	-0.24	1.09%	13.87	-0.07	7.78	2.14
GAS	Oil & Gas Producers	1.47	83,000	-3.26	4.85%	57.70	-0.43	12.82	3.74
GMD	Industrial Transportation	1.22	26,100	-0.76	2.88%	18.94	-0.08	4.14	1.36
HPG	General Industrials	7.16	30,300	-0.33	2.18%	115.00	-0.20	6.99	1.65
HSG	Industrial Metals & Mining	0.28	5,960	-6.88	10.07%	24.70	-0.18	3.20	0.44
KDC	Food Producers	0.55	24,000	2.56	5.73%	1.24	0.12	#N/A N/A	0.82
MBB	Banks	4.32	19,600	-0.51	1.53%	53.21	-0.19	8.29	1.35
MSN	Financial Services	7.67	79,000	-1.25	1.52%	46.08	-0.84	14.59	4.72
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.43	85,400	0.00	1.29%	29.33	0.00	13.18	4.51
NVL	Real Estate Investment & Services	3.78	64,200	-1.53	3.16%	23.48	-0.51	27.12	3.36
PLX	Oil & Gas Producers	1.19	55,200	-0.18	1.45%	10.27	-0.02	16.80	3.26
PNJ	General Retailers	2.46	93,500	-0.21	1.18%	16.24	-0.05	17.22	4.48
REE	Industrial Engineering	0.97	30,700	0.33	1.15%	5.41	0.03	6.06	1.09
ROS	Construction & Materials	1.03	39,300	-6.43	7.67%	134.10	-0.61	30.39	3.87
SAB	Beverages	4.44	249,000	0.85	2.51%	5.77	0.32	36.07	9.59
SBT	Food Producers	1.14	20,600	0.00	1.98%	36.09	0.00	19.79	1.69
SSI	Financial Services	1.48	26,650	-0.74	1.88%	29.77	-0.10	9.19	1.41
STB	Banks	3.80	11,950	0.00	1.67%	29.73	0.00	16.07	0.91
VCB	Banks	3.52	52,800	0.19	1.71%	41.47	0.06	15.71	3.09
VIC	Real Estate Investment & Services	11.60	101,900	0.00	0.89%	37.37	0.00	74.57	5.91
VJC	Travel & Leisure	6.13	122,000	0.08	2.50%	37.15	0.04	12.89	6.24
VNM	Food Producers	10.54	124,000	-0.48	1.71%	83.15	-0.44	24.81	8.48
VPB	Banks	6.66	19,500	-0.51	2.31%	21.56	-0.29	6.91	1.59
VRE	General Retailers	5.68	29,200	-2.01	2.40%	30.13	-1.00	45.22	2.61

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn